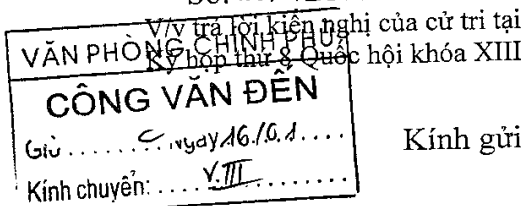


**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 257 /BNV-CCVC

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2015



Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Kiên Giang

Bộ Nội vụ nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Kiên Giang do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển tới với nội dung:

"1. Đề nghị Bộ Nội vụ ban hành Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức hành chính để thay thế Quyết định số 414/TCCP-VC ngày 29/5/1993 của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) vì không còn phù hợp. Ngoài ra, các tiêu chuẩn về chức danh nghề nghiệp đối với viên chức còn thiếu hoặc không còn phù hợp cần sớm sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.

2. Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản sửa đổi tuổi bổ nhiệm lần đầu đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương cấp huyện tại Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg cho phù hợp với Quyết định số 68-QĐ/TW ngày 04/7/2007 của Bộ Chính trị".

Về vấn đề này, Bộ Nội vụ xin trả lời như sau:

**1. Về nội dung số 1:**

- Ngày 09/10/2014, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 11/2014/TT-BNV quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính để thay thế Quyết định số 414/TCCP-VC ngày 29/5/1993 của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ trưởng Bộ Nội vụ) về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành hành chính.

- Thực hiện Luật Viên chức và căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 47 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (sau đây viết tắt Nghị định số 29/2012/NĐ-CP) thì các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành có trách nhiệm: "Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan để xây dựng và ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý...".

Bộ Nội vụ đã xây dựng và ban hành Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, trong đó đã hướng dẫn cụ thể về khung tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, quy trình xây dựng chức danh nghề nghiệp viên chức. Các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành căn cứ vào các quy định của Thông tư này để quy định cụ thể phù hợp với tính chất, đặc điểm

của ngành, lĩnh vực chuyên ngành của viên chức thuộc thẩm quyền được giao quản lý.

Đến nay, các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành đã phối hợp với Bộ Nội vụ ban hành được 04 Thông tư:

+ Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHHCN-BNV ngày 01/10/2014 quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ (do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì);

+ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 07/10/2014 quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thể dục thể thao (do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì);

+ Thông tư số 13/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lưu trữ (do Bộ Nội vụ ban hành);

+ Thông tư liên tịch số 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 28/11/2014 quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì).

Các bộ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đang trong quá trình thẩm định, chuẩn bị ban hành, đó là:

+ Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức các chuyên ngành giáo dục: mầm non; tiểu học; trung học cơ sở; trung học phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội; giáo dục dạy nghề của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;

+ Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên, môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

+ Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành nông nghiệp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

+ Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế của Bộ Y tế.

Các Bộ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp còn lại đang tiếp tục được hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành và địa phương trước khi tiến hành thủ tục thẩm định:

+ Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức kiểm định an toàn lao động của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;

+ Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành văn hóa: nghệ thuật biểu diễn; thư viện, bảo tàng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

+ Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tư pháp: trợ giúp pháp lý; công chứng của Bộ Tư pháp.

## 2. Về nội dung thứ 2:


Theo quy định tại Quyết định số 68-QĐ/TW ngày 04-7-2007 của Bộ Chính trị (khóa X) ban hành Quy chế bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử thì tuổi bổ nhiệm đối với cán bộ các cơ quan trong hệ thống chính trị được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý lần đầu nói chung cần đủ tuổi để công tác được trọn một nhiệm kỳ.

Điểm 2.1 Khoản 2 Mục B.I Phần thứ hai Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 26-9-2007 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, Quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử có quy định: "... Ở các cơ quan, tổ chức các cấp (cả Trung ương và địa phương), tuổi bổ nhiệm lần đầu nói chung không quá 55 tuổi đối với nam, 50 tuổi đối với nữ..."

Khoản 1 Điều 40 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức đã quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải "Trong độ tuổi bổ nhiệm theo quy định".

Thể chế hóa quy định của Đảng về công tác cán bộ và quy định của Luật Cán bộ, công chức, hiện nay Bộ Nội vụ đang xây dựng, trình Chính phủ Nghị định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý.

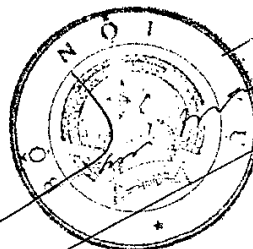
Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ Nội vụ đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Kiên Giang.

Xin trân trọng cảm ơn. / 

**BỘ TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Dân nguyện của UBTWQH;
- Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Kiên Giang;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Phòng THTK, Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, CCVC.



**Nguyễn Thái Bình**